Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

# Chi tiết mã HS 6506.10

| | |
|---|---|
| **Mã HS** | 6506.10 |
| **Mô tả hàng hóa** | Mũ và các vật đội đầu khác, đã hoặc chưa lót hoặc trang trí / - Mũ bảo hộ và các vật đội đầu an toàn khác: |
| **Đơn vị** | |
| **Thời điểm tạo** | 07/11/2026 14:12:04 |
| **Phiên bản dữ liệu** | 2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx |
| **Trạng thái xác minh** | Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh. |
| **Liên kết** | https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/650610/ |

## 5 dòng thuế thuộc 6506.10

| Mã HS | Mô tả hàng hóa | Đơn vị | Thuế NK thông thường | MFN | VAT |
|---|---|---|---|---|---|
| 6506.10.10 | Mũ và các vật đội đầu khác, đã hoặc chưa lót hoặc trang trí / - Mũ bảo hộ và các vật đội đầu an toàn khác: / - - Mũ bảo hiểm cho người đi xe máy | chiếc | 30% | 20% | 8 / 10 (nhiều mức) |
| 6506.10.20 | Mũ và các vật đội đầu khác, đã hoặc chưa lót hoặc trang trí / - Mũ bảo hộ và các vật đội đầu an toàn khác: / - - Mũ bảo hộ công nghiệp và mũ bảo hiểm cho lính cứu hỏa, trừ mũ bảo hộ bằng thép | chiếc | 5% | 0% | 8 / 10 (nhiều mức) |
| 6506.10.30 | Mũ và các vật đội đầu khác, đã hoặc chưa lót hoặc trang trí / - Mũ bảo hộ và các vật đội đầu an toàn khác: / - - Mũ bảo hộ bằng thép | chiếc | 5% | 0% | 8 / 10 (nhiều mức) |
| 6506.10.40 | Mũ và các vật đội đầu khác, đã hoặc chưa lót hoặc trang trí / - Mũ bảo hộ và các vật đội đầu an toàn khác: / - - Mũ dùng trong chơi water-polo | chiếc | 5% | 0% | 8 / 10 (nhiều mức) |
| 6506.10.90 | Mũ và các vật đội đầu khác, đã hoặc chưa lót hoặc trang trí / - Mũ bảo hộ và các vật đội đầu an toàn khác: / - - Loại khác | chiếc | 5% | 0% | 8 / 10 (nhiều mức) |

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.